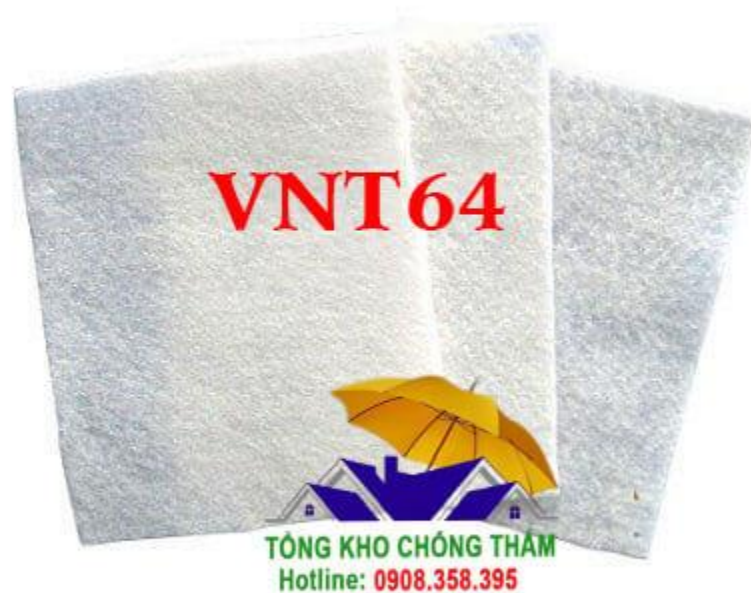


Giới thiệu chung về vải địa kỹ thuật VNT64

- Tên sản phẩm: Vải địa kỹ thuật VNT64
- Mã sản phẩm: VNT64
- Xuất xứ: Việt Nam
- Quy cách: Dạng cuộn
- Màu sắc: Màu trắng
- Độ dày: 2,21 mm
- Chiều dài x chiều rộng cuộn: 100 x 4(mxm)
- Điều kiện lưu trữ: Để ở nơi khô ráo, sạch sẽ và tránh ánh nắng mặt trời



Vải địa kỹ thuật VNT64 có cường độ chịu kéo cao

Đặc tính kỹ thuật

| CHỈ TIÊU | PHƯƠNG PHÁP THÍ | ĐƠN VỊ | |
|----------|-----------------|--------|--|
|----------|-----------------|--------|--|

| | NGHIỆM | | |
|----------------------------------|-------------|------------------|--|
| Cường lực chịu kéo | ASTMD 4595 | kN/m | |
| Độ giãn dài khi đứt | | % | |
| Cường độ chịu xé rách hình thang | ASTM D 4533 | N | |
| Cường độ chịu kéo giật | ASTM D 4632 | N | |
| Kháng thủng thanh | ASTM D 4833 | N | |
| CBR đâm thủng: | DIN 54307 | N | |
| Trọng lượng | ASTM D 5261 | g/m ² | |

Lợi ích khi dùng vải địa kỹ thuật VNT64 không dệt

- Vải địa kỹ thuật VNT64 không dệt có cường lực chịu kéo 32 kN/m
- Sản xuất trực tiếp tại Việt Nam với chất lượng cao
- Có tính gia cường, phân cách tốt giữa nền đất yếu
- Chống được các tia UV và tia cực tím
- Loại vải chuyên dụng trong xử lý nền đất yếu, làm đường, kè
- Hoặc lớp lót ngăn cách cho các công trình xây dựng, cầu đường, thủy lợi, dân dụng
- Với khả năng thoát nước tốt nhờ kích thước lỗ 095 < 0,075 micron
- Giúp tăng lực kháng đứt cho đất
- Sử dụng vải địa kỹ thuật giúp thoát nước nền đất nhanh nhưng không thất thoát đất, không sụt lún.
- Các chức năng khác của vải địa kỹ thuật không dệt như: tiêu thoát, lọc ngược,...
- Sản phẩm không có chất độc hại, an toàn với con người khi dùng



Đặc điểm của vải địa VNT

Ứng dụng thực tế của vải địa kỹ thuật VNT64

Sử dụng làm trong hệ thống ống nước

Có thể dùng chúng để phân cách nền đất yếu giúp ống nước không di chuyển khỏi vị trí cân bằng. Đây là giải pháp tiết kiệm chi phí, không cần tiêu tốn nhiều lực, chủ yếu để phân cách nền đất quá yếu hay dùng trong hệ thống nước.

Sử dụng trong cây cảnh, hồ cảnh quan

Vải địa kỹ thuật VNT64 có tính lọc nước tốt, có thể giữ cát và đất để tạo hình. Người ta dùng vải địa không dệt để tạo hình cho các công trình hòn non bộ trong hộ gia đình hoặc các resort.

Sử dụng trong công trình giao thông

Người ta có thể dùng vải địa cho những vùng địa chất yếu để làm các công trình cầu đường, phân cách, thoát nước, gia cường. Khi xử lý bằng cát, đất thì kết hợp thêm một lớp vải bên trên bề mặt để phân cách. Việc làm này sẽ đẩy nhanh tiến độ công trình và tiết kiệm chi phí vật tư

Sử dụng trong công trình cầu

Với khả năng chịu lực cao, vải địa sẽ gia cường tương đương với thép xây dựng để làm cho lớp nền đường vững chắc hơn. Đặc biệt hữu ích cho việc phân tách nền

Sử dụng trong đê kè

Vải địa kỹ thuật VNT64 giúp bảo vệ phần cốt kè, gia cường giữ lại cát và đất tránh hiện tượng nước xâm nhập



Ứng dụng thực tế của VNT64

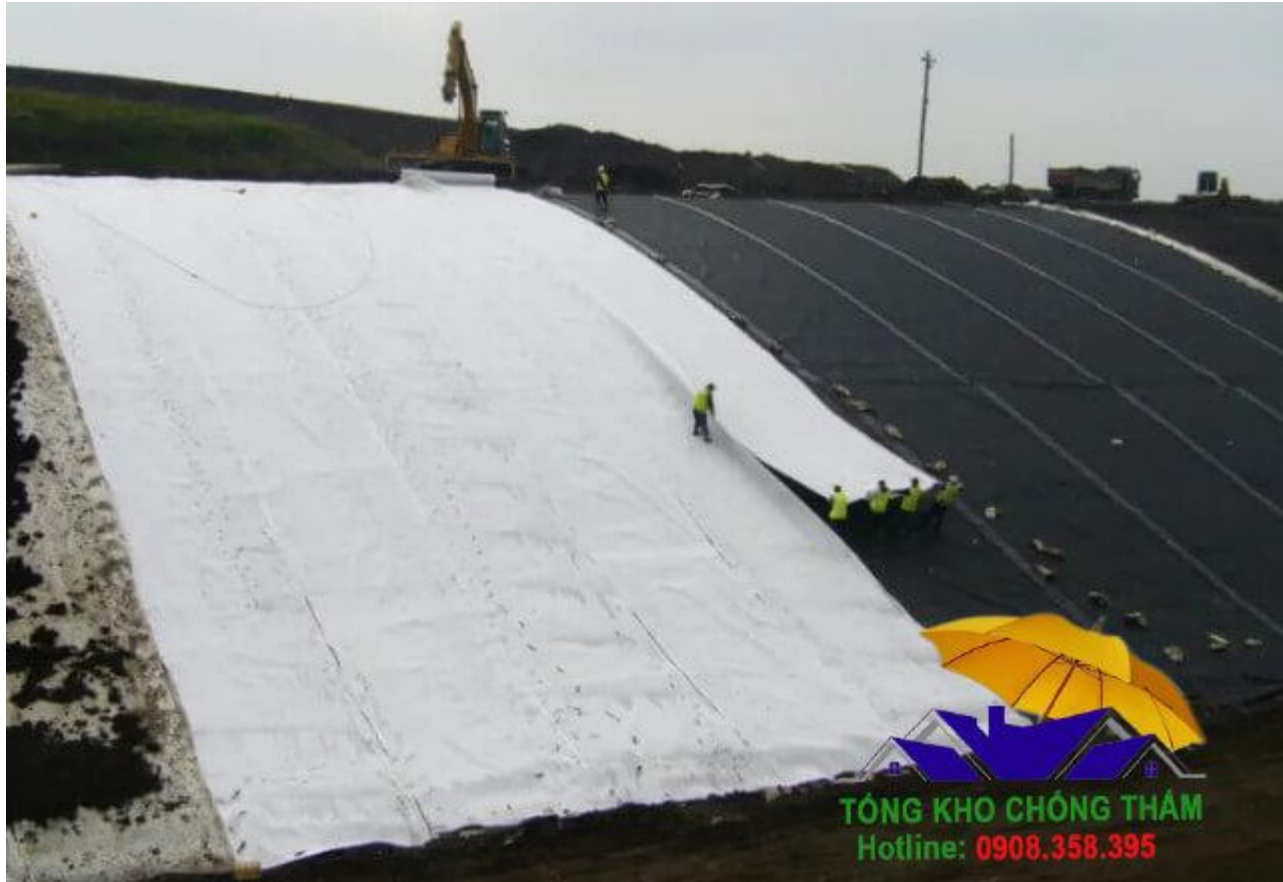
Phương pháp thi công vải địa kỹ thuật VNT64 không dệt

Dưới đây là các bước thi công vải địa kỹ thuật VNT64 đúng chuẩn kỹ thuật

Chuẩn bị bề mặt

- Mặt bằng trước khi trải vải cần phải được phát quang và dọn sạch gốc cây; bóc bỏ hữu cơ và các vật liệu không phù hợp khác, đào đắp đến cao độ thiết kế.
- Nền đường cần có độ dốc để thoát nước khi mưa. Cắm lại tim và cọc định vị phạm vi rải vải địa kỹ thuật VNT64

- Nếu mặt bằng thi công bị ướt, cần bơm, hút nước khô nền hoặc bề mặt diện tích trước khi áp dụng các cách thi công vải địa kỹ thuật.



Cách trải vải địa

Công tác trải vải

Khi sử dụng vải với mục đích ngăn cách nên trải theo chiều cuộn của vải trùng với hướng di chuyển chính của thiết bị thi công.

Khi sử dụng vải với mục đích gia cường phải trải theo chiều cuộn của vải có hướng thẳng góc với tim đường.

Các nếp nhăn và nếp gấp phải được kéo thẳng, nếu cần phải dùng bao cát; hoặc ghim sắt (hoặc cọc gỗ) để cố định các mép vải nhằm bảo đảm các tấm vải không bị nhăn hoặc dịch chuyển trong quá trình trải vải và đắp đất trên mặt vải.

Trải vải địa kỹ thuật trên nền đường, lớp vải nọ nối tiếp lớp vải kia theo một khoảng phủ bì tùy thuộc vào sức chịu lực của đất

Không cho phép thiết bị thi công đi lại trực tiếp trên mặt vải địa kỹ thuật VNT64



Hình ảnh thực tế của vải địa

Nối may vải địa

Chiều dài của các cuộn vải địa kỹ thuật VNT64 là có giới hạn trong khi thông thường việc thi công tại công trường thường có diện tích rất lớn. Do vậy việc nối vải là điều bắt buộc trong quá trình thi công vải địa. Tùy theo thực tế tại công trường và yêu cầu thiết kế có thể sử dụng 2 biện pháp là nối may và nối chồng mí

Nối chồng mí: Chiều rộng chồng mí tối thiểu theo mép biên cuộn vải và giữa các đầu cuộn vải phải được lựa chọn theo điều kiện của đất nền tại bằng

| Điều kiện đất nền | Chiều rộng chồng mí tối thiểu |
|---|-------------------------------|
| $CBR > 2 \%$ hoặc $su > 60 \text{ kPa}$ | 300 mm ÷ 400 mm |
| $1 \% \leq CBR \leq 2 \%$ hoặc $30 \text{ kPa} \leq su \leq 60 \text{ kPa}$ | 600 mm ÷ 900 mm |
| $0,5 \% \leq CBR < 1 \%$ hoặc $15 \text{ kPa} \leq su < 30 \text{ kPa}$ | 900 mm hoặc nối may |
| $CBR < 0,5 \%$ hoặc $su < 15 \text{ kPa}$ | phải nối may |
| Tất cả mối nối ở đầu cuộn vải | 900 mm hoặc nối may |

Nối may:

- Chỉ may phải là sợi tổng hợp loại polypropylene, polyamide hoặc polyester như yêu cầu tại 4.3
- Cường độ kéo mối nối (thử nghiệm theo ASTM D 4884) phải lớn hơn; hoặc bằng 50% cường độ kéo vải địa kỹ thuật VNT64
- Khoảng cách tối thiểu từ mép vải đến đường may ngoài cùng không được nhỏ hơn 25 mm
- Trong trường hợp đường may đôi, khoảng cách giữa hai đường may không được nhỏ hơn 5 mm
- Đường may phải nằm ở mặt trên để có thể quan sát và kiểm tra chất lượng đường may sau khi trải vải. Khoảng cách mũi chỉ từ 7 mm đến 10 mm.